

Tình Yêu Vững Bền

Thế giới mất bảy anh hùng không gian trên phi thuyền Columbia vào tháng Hai, năm 2003. Hai trẻ thơ mất cha, riêng Evelyn mất người chồng thân yêu – người bà tưởng sẽ được cùng chung sống suốt đời.

Đã một năm trôi qua, một năm cô đơn và trống vắng, một năm tôi mất tình yêu của đời mình, mất người tôi mong ước được chung sống cả đời, một người tôi vẫn còn mong thấy mặt mỗi sáng khi thức giấc. Đó là chồng tôi, Rick, chỉ huy trưởng phi thuyền con thoi Columbia. Ngày 1 tháng 2 năm ngoái, thay vì về nhà với vợ con, anh đã đi thẳng về nhà đời đời trên thiên đàng khi chiếc phi thuyền nổ tung giữa lưng trời miền Đông Texas.

Có nhiều đôi bạn yêu nhau từ lần đầu gặp gỡ, riêng chúng tôi đã yêu nhau trong lần hò hẹn đầu tiên. Tôi đã ái mộ Rick khi còn ở trường Trung Học Amarillo, Texas. Anh lớn hơn tôi một tuổi, nổi tiếng và diện mạo dễ thương. Tôi nhìn anh hát trong ca đoàn, diễn xuất trong ban kịch nhà trường và không làm sao rời mắt khỏi anh. Điều buồn cười là khi vào Đại Học Kỹ Thuật Texas, Rick lại là người theo đuổi tôi. Khi đang len vào chỗ ngồi xem bóng rổ tôi để ý một anh chàng mắt xanh dễ thương đang nhìn mình. Dĩ nhiên tôi nhận ra chàng và vẫy tay chào. Rick hết hồn đến nỗi không nói được lời nào cho mãi đến hôm sau, chàng gọi và hẹn tôi đi chơi (anh đã nhớ tên tôi và xin số điện thoại từ tổng đài của trường). Rick đứng chờ ở phòng khách sạn, dáng thật cao và đẹp trai. Nhìn Rick cười tôi cảm nhận ngay đây là một con người đặc biệt, và buổi tối ấy đã minh chứng điều này.

Sau khi đi ăn và xem phim, chúng tôi đậu xe bên hồ vừa nói chuyện vừa ngắm nhìn bầu trời Texas. Cả hai chúng tôi không muốn chấm dứt buổi hẹn hò.

Đêm ấy là lúc Rick nói với tôi về giấc mơ trở thành phi hành gia. Anh đã gửi thư cho NASA và đây là điều kiện tuyển dụng: Bằng Cao Học toán, hoặc bằng kỹ sư, hàng trăm giờ lái chiến đấu cơ, hay tốt hơn nữa là phi công lái thử máy bay mới. Đó là lý do tại sao anh sẽ gia nhập Không Quân sau khi tốt nghiệp. Chao ơi, thật là đầy ấn tượng đối với tôi. Một thanh niên đầy đam mê và quyết tâm là mẫu người tôi muốn cùng chia sẻ cuộc đời. Chúng tôi thân thiết nhau suốt những năm Đại Học, anh là người thông minh, tự trọng và rất gần gũi gia đình. Anh rất tiết kiệm, vá lại vợ lung thay vì mua đôi mới, chạy xe cho đến rã (chúng tôi vẫn còn giữ chiếc xe Camaro 1975 anh lái từ lần hẹn hò đầu tiên), viết giấy không chữa một ô trống. Tôi không chỉ yêu Rick, nhưng còn xem anh là người lý tưởng. Chúng tôi thành hôn ngày 27 tháng 2, 1982, tại Nhà Thờ Amarillo, cũng là nơi cha mẹ và ông bà tôi đã làm đám cưới.

Rick đã ba lần nộp đơn vào chương trình phi hành gia của NASA nhưng bị từ chối. Anh tích cực làm việc để đạt mục tiêu, dành không biết bao nhiêu thì giờ học ở trường dạy phi công lái thử tại Căn Cứ Không Quân Edwards. Cuối tuần và ban đêm anh mài miệt với các sách vở kỹ thuật để lấy bằng cao học. Điều này có nghĩa là chúng tôi không luôn có thì giờ cho nhau, nhưng giấc mơ của anh là giấc mơ của tôi, và những lúc xa nhau là cơ hội thêm sức cho những thách thức tương lai. Khi anh vừa tốt nghiệp trường phi

công thì tôi bị hư thai, sáu tháng sau bị thêm lần nữa. Mỗi lần Rick đều an ủi khi tôi khóc “Mình không để bị mất hy vọng. Chúa có chương trình cho chúng ta.” Đến tháng 10, 1992, hy vọng này đã biến thành niềm vui khi cháu Laura ra đời. Vui mừng, bận rộn, khiến tôi chỉ có thể đọc Kinh Thánh khi cháu đã ngủ. Tôi cần có Lời Chúa thêm sức cho tôi.

Tôi chia sẻ với Rick về việc đức tin tôi tăng trưởng, nhưng dường như anh không hiểu. Một buổi tối mùa Hè 1991, tôi tìm ra điều gì đã khiến anh không hiểu tôi. Rick kể tôi nghe một vài điều anh đã dấu kỹ trong nhiều năm – những lỗi phạm trong đời sống, những nghi ngờ, những tranh chiến mà anh không bao giờ nói đến vì sợ người khác xuống tinh thần. Chúng tôi đã nói chuyện thâu đêm. Tôi tự hỏi sao Rick để đến bây giờ mới thổ lộ những điều ấy. Đây là lần đầu tiên tôi nhận thức rằng Rick không phải là một con người hoàn toàn như tôi đã dựng nên. Đây là một cuộc thức tỉnh tâm linh, như Chúa đã nói. *Không một con người nào hoàn toàn. Sẽ có một lúc con phải đối diện với những áp lực mà chính con không giải quyết được. Đó là lý do tại sao con cần ta.* Từ khi gặp Rick, tôi đã để anh lên bục cao, không nhận rằng anh cũng có những điều bất toàn, và cũng chính cái nhìn đó của tôi đã khiến anh phải mang một gánh nặng đáng lẽ anh không cần phải mang. Tôi đã trao điều này cho Chúa. “Xin Chúa giúp con, con vẫn yêu chàng hơn bao giờ hết, nhưng con biết chỉ có một mình Chúa mới có thể mang nổi gánh nặng này. Xin giúp con học biết phải để Ngài vào vị trí cao nhất của đời con.”

Trong chương trình trao đổi giữa Không Lực Hoa Kỳ và Hoàng Gia Anh

năm 1992, Rick được chọn làm phi công lái thử máy bay mới. Tháng Sáu năm đó, chúng tôi sang Anh Quốc. Thời gian này là cơ hội giúp chúng tôi để tâm xây dựng mối tương giao mạnh mẽ hơn với Chúa và với nhau. Rick đã tìm ra một điều bất ngờ trong tâm hồn mình, khi một ngày kia anh nói với tôi: “Trở thành một phi hành gia không còn quan trọng như anh nghĩ, điều ý nghĩa nhất đối với anh là cố gắng sống đúng cuộc đời mà Chúa muốn anh sống... làm một người cha, một người chồng tốt.”

Đức tin đã thay đổi cuộc đời chúng tôi. Có Chúa làm trung tâm đời sống, mọi chuyện đều vào đó. Cuộc hôn nhân của chúng tôi sâu đậm hơn, giữa chúng tôi không còn một ngăn trở nào trong tình cảm, trong tâm linh. Rick nộp đơn cho NASA lần thứ tư và ngay trong tuần nhận được điện thoại trả lời. Lúc đó, tôi có thai cháu thứ nhì.

Tại Houston, dù mệt đến đâu sau một ngày dài huấn luyện tại NASA, khi về đến nhà, anh vẫn dành 100% thì giờ cho gia đình, chơi đùa với con. Đối với tôi, không có âm thanh nào ngọt ngào hơn tiếng cười con trẻ khi chơi đùa với cha.

Có lẽ ký ức về vụ nổ phi thuyền Challenger làm tôi lo lắng khi Rick thi hành sứ mạng đầu tiên với phi thuyền Discovery năm 1999. Nhìn phi thuyền Discovery được phóng vào vùng trời Florida xanh thắm từ Trung Tâm Không Gian Kennedy trong khói lửa mịt mù mà nước mắt tôi chảy dài trên má, giọt nước mắt vui mừng hãnh diện cho Rick, cho gia đình, cũng là giọt nước mắt của sự bình an tràn ngập Chúa ban. *Chúa ơi, Rick bây giờ nằm trong tay Chúa, Ngài yêu anh ấy hơn con yêu anh ấy rất nhiều.*

Sứ mạng Discovery thành công nên tôi thấy nhẹ nhàng hơn khi nghĩ đến hành trình thứ nhì của anh. Lần này anh là chỉ huy trưởng phi thuyền Columbia, mặc dầu ngày phóng đã đời vài lần cho đến 16 tháng Giêng, 2003. Để tranh thủ, Rick dành cho tôi một ngạc nhiên nhân kỷ niệm 21 năm ngày cưới với chuyến đi chơi San Francisco. Hai chúng tôi nghỉ tại một khách sạn

có giường ngủ và những bữa ăn sáng theo kiểu Anh, ngày ngày thả bộ trong vùng đồi núi, khiến chúng tôi nhớ những ngày bên Anh quốc, là thời gian chúng tôi có nhiều cam kết với Chúa và với nhau.



Ngay trước khi vào khu tập huấn dành cho phi hành đoàn tháng Giêng năm ngoái, Rick quay video bài tình nguyện dành cho Laura và Matthew. Anh muốn làm các con ngạc nhiên với những sứ điệp của bố cho từng ngày anh ở trong không gian. Lời nhắn nhủ anh dành cho tôi được ghi trên tấm gương, với nét chữ thân thương viết bằng bánh xà-phòng: “I love you, Evey!”

Tôi hoàn toàn bình an nhìn phi thuyền Columbia được phóng vào không gian ngày 16 tháng Giêng, nghĩ rằng chỉ hai tuần ngắn ngủi thôi Rick sẽ trở về, ôm tôi trong vòng tay và thì thầm lời nhắn nhủ ấy. Rồi đến ngày 1 tháng Hai, trên đường trở về trái đất, phi thuyền Columbia đã vỡ tung, tan tác rơi khắp vùng Texas, y như cuộc đời tôi cũng đang vỡ tan từng mảnh, rơi xuống từ trên cao.

Laura hỏi, “mẹ ơi ai sẽ giúp con làm toán, ai sẽ dẫn con đi vào nhà thờ trong ngày cưới?” Tôi ôm con vào lòng khóc nức nở. Tôi không biết trả lời sao. Tôi không thể nhìn xa như vậy, tôi không thể tưởng tượng cuộc sống không có Rick.

Tôi chưa bao giờ cảm thấy đau buồn đến tê dại như thế. Nhưng trong chỗ sâu xa của linh hồn, tôi nghe tiếng nói êm dịu bảo đảm rằng tôi sẽ không sao, tiếng phán này đã từng an ủi tôi những lúc khó khăn trong cuộc đời. Tôi

biết tôi cần có sức mạnh để tiến bước, và tôi biết sức mạnh đó đến từ đâu. Ngay giữa cuộc hôn nhân của chúng tôi đã có một tình yêu thay thế cho tình yêu của chính chúng tôi, đó chính là tình yêu đã cứu tôi lúc này.

Ngày 27 tháng Hai là ngày kỷ niệm 22 năm ngày cưới, năm vừa qua là một năm dài đằng đẵng, dài bằng những năm tháng chúng tôi có nhau. Đau khổ dường như đã làm cho thời gian ngưng đọng, duy chỉ có tình yêu là không dừng lại. Tình yêu luôn luôn hành động. Tôi đã được kéo vào trong một tình yêu lớn hơn tình tôi yêu chồng, một tình yêu vô điều kiện, một tình yêu đến từ Chúa, là Đấng đã đến bên tôi, ở bên cạnh tôi khi tôi khóc, khi tôi kêu gào, cũng như khi tôi yên nghỉ trong Ngài và cảm tạ Ngài về những năm tháng Ngài cho tôi có Rick, cảm ơn Ngài về một hôn nhân tuyệt vời mà chúng tôi đã chia sẻ cho nhau và về những đứa con đã khiến chúng tôi vẫn cảm thấy gần nhau. Tình yêu đó của Ngài không bao giờ chấm dứt.

Evelyn Husband, Houston, Texas
Guideposts, February 2004
Thy Hương lược dịch

Tại Sao Chúa Giê-xu Chết?

Không tôn giáo nào trên thế giới lại nhấn mạnh đến cái chết của giáo chủ mình như Cơ-đốc giáo đối với Chúa Giê-xu. Cái chết của các giáo chủ thường được coi là một điều bất đắc dĩ, một tai nạn, một tổn hại, một mất mát lớn lao. Người ta thường nhắc đến công nghiệp của giáo chủ lúc sinh tiền, những giáo huấn cao siêu, những việc thiện lành vì đó làm khi còn sống... nhưng hầu như ai cũng tránh, không muốn nói đến cái chết của người sáng lập đạo giáo mình. Như vậy tại sao Cơ-đốc giáo lại nhấn mạnh đến sự thương khó và thập tự giá của Chúa Giê-xu?

Thật ra công nghiệp lớn nhất Chúa Giê-xu đã làm không phải là những phép lạ chữa bệnh, đuổi quỷ, gọi người chết sống lại, cũng không phải là những lời giảng cao siêu, những huấn giáo thâm sâu của Chúa khi tại thế, nhưng là cái chết của Chúa trên thánh giá. Tất cả các vĩ nhân đều có công nghiệp thực hiện lúc sinh tiền, nhưng Chúa Cứu Thế Giê-xu trái lại, đã hoàn tất công nghiệp vĩ đại nhất khi Ngài chết trên thập tự giá.

Tục ngữ Việt Nam bảo rằng “Người sống hơn đồng vàng” nhưng câu này không áp dụng cho Chúa Giê-xu. Nếu Chúa Giê-xu tránh né thập tự giá, từ chối chịu chết trên đồi Sọ, như Sa-tan đã nỗ lực cám dỗ Chúa, thì Chúa Giê-xu đã không hoàn tất sự nghiệp cứu rỗi. Công nghiệp lớn nhất Chúa Cứu Thế Giê-xu đã thực hiện được không phải lúc Chúa sống mà là khi Ngài chết. Đây chính là điều làm cho sự thương khó và sự chết của Chúa Giê-xu mang một ý nghĩa, một tầm quan trọng, một giá trị độc đáo.

Sự chết của Chúa Giê-xu là thiết yếu cho sự cứu rỗi vì Kinh Thánh khẳng định rằng “không có đổ huyết thì không có sự tha thứ” (Hê-bơ-rơ 9:22). Tất cả chúng ta đều biết bản án tối đa các tòa án có thể tuyên là án tử hình. Cho dù là Tần Thủy Hoàng đã từng đốt sách chôn học trò hay Hitler đã giết 6 triệu người Do-thái mà ngày

nay nếu bị đem ra xét xử thì những tay tội phạm này cũng không thể nào lãnh án nặng hơn án tử hình. Đây chính là bản án mà Chúa Giê-xu, một Đấng tuyệt đối vô tội, đã lãnh thay cho nhân loại. Vì thế, sự chết của Chúa Giê-xu trên thập tự giá là cái chết có tính cách thay thế, chuộc tội cho nhân loại.



Như vậy sự chết của Chúa Giê-xu không phải là một bế tắc nhưng là giải pháp thần thang của Đức Chúa Trời. Theo Phúc âm Lu-ca 23:45, đúng lúc Chúa Giê-xu chết trên cây thập tự thì tấm màn lớn, rất dày, phân chia nơi thánh và nơi chí thánh trong đền thờ tại Giê-ru-sa-lem bị xé đôi từ trên chí dưới, chỉ thị một ý nghĩa quan trọng. Đó là từ nay, qua đức tin đặt nơi Chúa Giê-xu, con người có thể trực tiếp đến với Đức Chúa Trời, không qua một trung gian nào cả. Thư Hy-bá 10:19,20 cho biết người tin Chúa nhờ sự chết của Chúa Giê-xu “được dạn dĩ vào nơi rất thánh, bởi đường mới và sống mà Ngài đã mở ngang qua cái màn, nghĩa là ngang qua xác Ngài.”

Chính nhờ sự chết của Chúa Giê-xu mà mối tương giao giữa con người tội lỗi và Đức Chúa Trời thánh khiết được nối lại, vì qua cái chết, Chúa Giê-xu đã lãnh án tối đa thay cho người đặt lòng tin nơi Ngài. Đó cũng là lý do tại sao Chúa Giê-xu đã tuyên bố rằng Ngài chính là “con đường, chân lý và sự sống” và không bởi Ngài thì không ai đến được với Đức Chúa Trời.

Trước cái chết của Chúa Giê-xu, sử gia Lu-ca đã ghi lại phản ứng của một số người chứng kiến như sau:

Khi đến một chỗ gọi là Đồi Sọ, họ đóng đinh Ngài trên cây thập tự tại đó, cùng hai tên trộm cướp, một tên bên hữu và một tên bên tả. Song Đức Chúa Giê-xu cầu nguyện rằng: Lạy Cha, xin tha cho họ, vì họ không biết mình làm điều gì. Đoạn họ bắt thăm chia nhau áo

xống của Ngài. Dân chúng đứng đó mà ngó. Các quan chức nhạo cười Ngài rằng: Nó đã cứu kẻ khác, nếu nó là Chúa Cứu Thế, Đấng Đức Chúa Trời đã chọn, thì hãy tự cứu lấy mình đi! Quân lính cũng chế diễu Ngài, lại gần đưa giấm cho Ngài uống, mà rằng: Nếu người là vua Do thái, hãy tự cứu lấy mình đi! Phía trên đầu Ngài có đề rằng: Người Này Là Vua Do Thái.

Vả, một tên trộm cướp bị đóng đinh cũng mắng nhiếc Ngài rằng: “Người không phải là Chúa Cứu Thế sao? Hãy tự cứu lấy mình người và chúng ta nữa! Nhưng tên kia trách nó rằng: Người cũng chịu một hình phạt ấy, còn chẳng sợ Đức Chúa Trời sao? Về phần chúng ta, chỉ là sự công bình, vì hình chúng ta chịu xứng với việc ta làm; nhưng người này không hề làm một điều gì ác. Đoạn lại nói rằng: Hỡi Giê-xu, khi Ngài đến trong nước mình rồi, xin nhớ đến tôi! Đức Chúa Giê-xu đáp rằng: Quả thật, ta nói cùng người, hôm nay người sẽ được ở với ta trong Lạc Viên.

Khi đó, khoảng 12 giờ trưa, khắp xứ đều tối tăm cho đến ba giờ chiều. Mặt trời tối sầm lại và màn trong đền thờ xé chính giữa ra làm hai. Chúa Giê-xu kêu lớn lên rằng: Cha ôi, tôi giao linh hồn lại trong tay Cha! Ngài vừa nói xong thì tắt hơi. Thấy đội thấy sự đã xảy ra, ca ngợi Đức Chúa Trời rằng: Thật người này là người công bình. Cả dân chúng đi xem, thấy nông nổi làm vậy, đấm ngực mà trở về. Song những kẻ quen biết Chúa Giê-xu và các phụ nữ theo Ngài từ xứ Ga-li-lê đều đứng đàng xa mà ngó (Lu-ca 23: 33-49).

Trong phân đoạn Phúc Âm trên, có ít ra là bốn hạng người với bốn thái độ khác nhau: (1) Thái độ thứ nhất khinh bỉ, chế diễu, nhạo cười trên sự đau đớn của Chúa Giê-xu. Đây là thái độ của nhà cầm quyền, bọn lính và tên cướp ghét Chúa. (2) Thái độ thứ hai là thái độ đứng ngoài phẩm bình, phê phán. Đây là thái độ của viên đội trưởng toán hành quyết. (3) Thái độ thứ ba là thái độ của dân chúng: hối hận, đấm ngực trở về vì đã theo phe chính quyền đòi giết Chúa. (4) Thái độ thứ tư là thái độ của tên cướp tin Chúa. Đây chính là thái độ tích cực và đúng đắn nhất trước cái chết của Chúa Giê-xu.

Trước hết, tên cướp này đã có nhận định đúng về Chúa Giê-xu là Đấng vô tội và về mình là một tội nhân đáng

chết khi anh ta bảo rằng “hình ta chịu xứng với việc ta làm; nhưng người này không hề làm một điều gì ác.” Tên cướp này không khinh bỉ, coi thường Chúa, không đứng ngoài bình phẩm phê phán, cũng không hối hận xuống, nhưng anh ta đã bám lấy Chúa, thiết lập một mối quan hệ cá nhân với Chúa khi bảo rằng: “Hỡi Giê-xu, khi Ngài đến trong nước mình rồi xin nhớ đến tôi.” Qua lời van xin này, anh ta đã biểu lộ một đức tin mạnh mẽ, chân thành hơn hết. Đặt lòng tin nơi Chúa Giê-xu khi Ngài đang làm phép lạ, đang chữa bệnh, đang đuổi quỷ thì rất dễ, nhưng tin Chúa là Đấng đến từ Đức Chúa Trời sau khi đã chứng kiến từ đầu tất cả những khổ hình Ngài chịu, và hiện cũng đang hấp hối như mình, là một điều vô cùng khó khăn. Chúng ta có thể tưởng tượng, nếu tay chân không bị đóng đinh vào thập tự, chắc tên cướp này đã ôm chầm lấy Chúa khi khẩn khoản van nài xin Chúa nhớ đến mình.

Thái độ của tên cướp ăn năn là thái độ tiêu biểu, thể hiện một đức tin đúng đắn đưa đến sự cứu rỗi. Chính Chúa Giê-xu trên thập tự giá đã khẳng định với anh như vậy: “Quả thật, ta nói cùng người, chính hôm nay, người sẽ được ở với ta trong Lạc Viên”. Tất cả điều người tử tội này làm để nhận ơn cứu rỗi chỉ là đặt đức tin cá nhân nơi Chúa Giê-xu, không qua một trung gian nào, dù là con người hay công đức. Thật ra đức tin của anh nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu có ba bước: (1) Anh ý thức mình là một tội nhân đáng chết. (2) Anh thừa nhận rằng Chúa Giê-xu là Đấng vô tội, là Đấng đến từ Đức Chúa Trời và (3) Anh quyết định thiết lập quan hệ cá nhân với Chúa bằng lời cầu xin chân thành: “Xin nhớ đến tôi.”

Nói về lý do cái chết của Chúa Giê-xu trên thập tự giá, Thánh Phao-lô đã tóm tắt như sau trong Rô-ma 5:8 “Đức Chúa Trời tỏ lòng yêu thương Ngài đối với chúng ta khi chúng ta còn là tội nhân thì Chúa Cứu Thế Giê-xu vì chúng ta chịu chết.” Có lẽ Bạn không có cuộc đời tẻ như tên cướp, nhưng dù là ai, không người nào trong chúng ta là người vô tội. Tất cả đều là tội nhân

trước Đức Chúa Trời thánh khiết và vì vậy Thánh Kinh khẳng định rằng: “Theo như đã định cho loài người phải chết một lần rồi chịu phán xét.” (Hy-bá 9:27)

Chúa Giê-xu chính là Đức Chúa Trời thành người để có thể chết (vì Đức Chúa Trời, theo định nghĩa không thể chết được), và cái chết của Chúa Giê-xu là chết vì tội loài người. Nhưng vì cũng là Đức Chúa Trời, nên Chúa Giê-xu đã phục sinh để ban sự sống cho những người tin Ngài. Nếu Chúa Giê-xu không phục sinh, nếu Chúa chết trên thập giá và chết luôn thì lời hứa của Chúa đối với tên cướp hoàn toàn vô nghĩa. Trên thập tự giá, trước khi chết anh ta thưa với Chúa: “Xin nhớ đến tôi.” Chúa đã đoán chắc: “Hôm nay người sẽ được ở với ta trong Lạc Viên.”

Trước cái chết của Chúa Giê-xu Bạn có thái độ nào? Coi thường? Đứng ngoài bình phẩm hay đứng đưng? Lãnh đạm trước cái chết của Chúa Giê-xu là thái độ hàm ý mình là người vô tội và không cần một giải pháp cứu rỗi nào của Đức Chúa Trời. Dù với thái độ nào, xin Bạn ghi nhớ chân lý này, cũng là trọng tâm, là cốt lõi của Tin Mừng: Chúa Giê-xu, là Đức Chúa Trời thành người, đã yêu thương Bạn, đến nỗi bằng lòng chịu án tử hình trên thập giá vì Bạn, thay cho Bạn, nhưng Ngài cũng đã phục sinh để có thể ban cho Bạn sự cứu rỗi toàn vẹn trong hiện tại và suốt cả cõi vĩnh hằng. Hãy đến với Chúa bằng đức tin đơn thành. Hãy thưa với Chúa: “Xin nhớ đến con!”

Mục sư Nguyễn Đăng Minh

**Kính mời quý vị đón nghe
Chương Trình Phát Thanh
Tin Lành hằng tuần:**

• **Chúa Nhật**

- 8:00 am & 8:00 pm:
1430 AM, Bay Area

• **Thứ Hai**

- 9:30 pm: Dallas

• **Thứ Ba**

- 5:30 am: 106.3 FM, Nam California
- 8:30 pm: 1440 AM, Orlando

• **Thứ Tư**

- 7:00 pm: Seattle
- 8:30 pm: 106.3 FM
Nam California

• **Thứ Năm**

- 2:30 pm: 1480 AM
Nam California
- 2:30 pm: 900 AM, Houston
- 4:00 pm: 92 FM, Atlanta
- 4:30 pm: 880 AM, Houston
- 6:00 pm:
1110 AM, Sacramento
- 7:45 pm: 97.3 FM San Diego

• **Thứ Sáu**

- 2:30 pm: 106.3 FM
Nam California
- 6:30 pm: 1430 AM, San Jose
- 10:30 pm: 1480 AM
Nam California

• **Thứ Bảy**

- 2:00 pm: Washington, D.C.
- 6:30 pm: 106.3 FM (mỗi hai tuần),
Nam California
- 6:30 pm: 1240 AM, San Diego
- 7:30 pm: 97.3 FM, San Diego